

MÀNG KHÒ NÓNG BITUSHAPE

(MODERN - AI CẬP)

Nhựa nhiệt dẻo APP và lưới sợi thủy tinh hoặc sợi polyester không dệt



GIẢI PHÁP CHỐNG THẤM

Hạng mục: **TẦNG HẦM & HỒ PÍT THANG MÁY**

Vật liệu chính: **MÀNG KHÒ NÓNG BITUSHAPE**

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Được sản xuất bởi công ty chống thấm Modern, BITUSHAPE là một dòng sản phẩm màng chống thấm polyme – bitum biến tính có chất lượng cao nhất. BITUSHAPE được biến đổi bởi APP và APAO, do vậy nó vẫn đảm bảo được hiệu suất cao dưới nhiều điều kiện khác nhau. BITUSHAPE được gia cường bằng sợi polyeste không dệt (P) cung cấp đặc tính cơ học cao.

ỨNG DỤNG

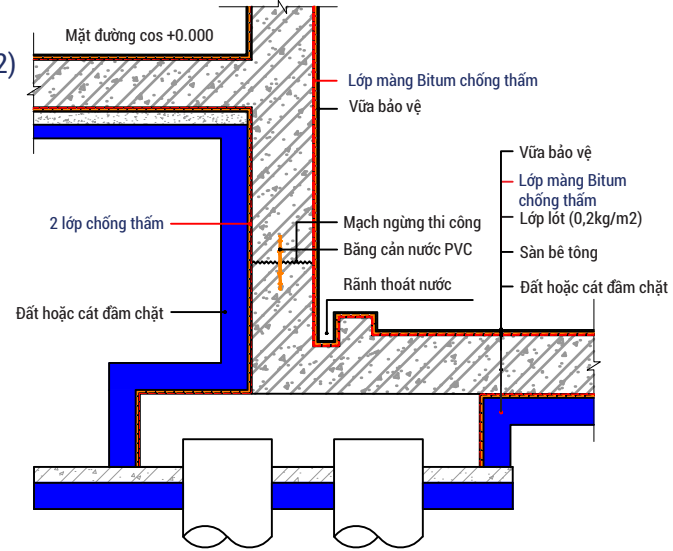
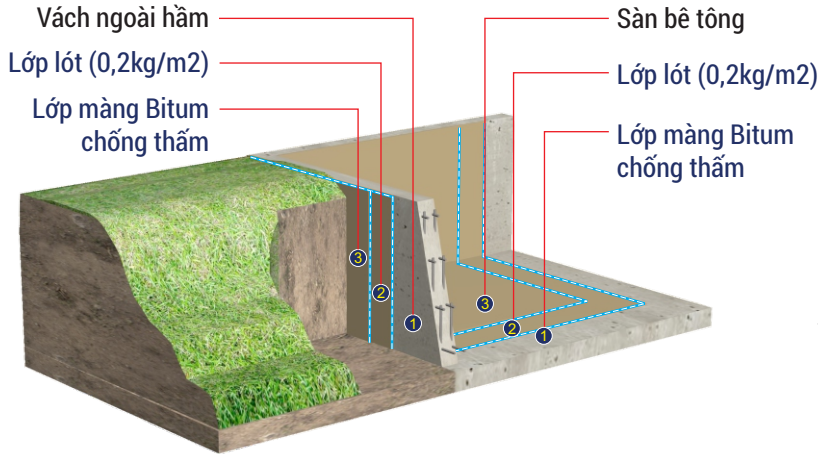
BITUSHAPE là màng chống thấm đa năng, có thể được ứng dụng hầu hết mọi nơi ứng dụng được màng bitum biến tính khô nóng chịu ứng suất cơ học từ nhẹ đến trung bình là phổ biến, và cần hiệu suất nhiệt độ trung bình. BITUSHAPE có thể được ứng dụng trong: Hệ thống mái một lớp cho ứng dụng thông thường. Hệ thống mái hai lớp kết hợp với sợi thủy tinh gia cường BITUSHAPE – G. Chống thấm nhà vệ sinh và khu vực ẩm ướt bên trong các tòa nhà BITUSHAPE với bề mặt khoáng được khuyến dùng cho hệ thống mái lộ thiên (không có lớp bảo vệ) cho mái không chịu giao thông hoặc chỉ chịu giao thông nhẹ.

ĐẶC TÍNH ƯU ĐIỂM

- Gia tăng cường độ bởi cốt sợi gia cường polyester
- Có thể được ứng dụng trên các chất liệu nơi mà thi công bằng biện pháp khô nóng tiêu chuẩn bị cấm sử dụng (gỗ, XPS...).
- Thi công nhanh.
- Thi công an toàn và giá thành rẻ
- Không cần bất cứ thiết bị và kĩ năng đặc biệt.
- Đặc tính cơ học cao
- Hệ số thấm tuyệt đối với áp lực nước
- Linh hoạt, hiệu suất nhiệt độ cao hoàn hảo



CẤU TẠO HỆ THỐNG



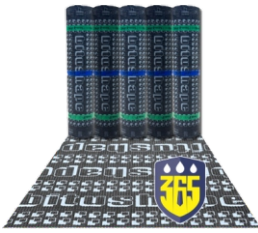
**MẶT NGOÀI HẦM
(CHỐNG THẨM THUẬN)**

**MẶT TRONG HẦM
(CHỐNG THẨM NGHỊCH)**



DANH MỤC SẢN PHẨM

● Sản phẩm chính



Màng khô nóng Bitushape

● Sản phẩm phụ



Keo trám khe
Neotex PU Joint



Băng trương nở



Vữa rót



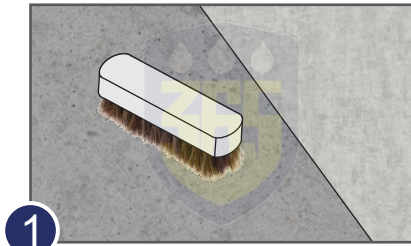
Lớp lót Nirol - w

● Thông số kỹ thuật

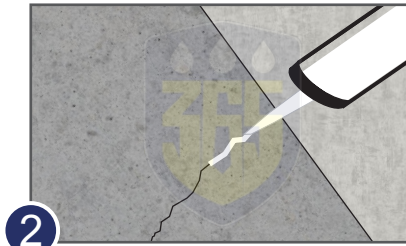
THÔNG SỐ KỸ THUẬT	PHƯƠNG PHÁP THỬ	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ
Độ bền kéo	Dọc Ngang	N/5cm N/5cm	750 600
Giãn dài tại điểm gãy	Dọc Ngang	% %	≥ 40 ≥ 42
Chịu xé (đỉnh)	Dọc Ngang	N N	150 200
Chịu xé – Căng	Dọc Ngang	N N	550 450
Bền căng tại điểm nối	Dọc Ngang	N/5cm N/5cm	650 500
Ổn định kích thước	Dọc Ngang	% %	± 0,2 ± 0,1
Kháng thủng tĩnh		kg	20
Kháng thủng động		mm	1750
Khả năng thấm nước ở 100 Kpa		-	Hoàn toàn không thấm qua
Khả năng thấm hơi nước		μ	80.000
Lão hóa do tia UV		-	Qua
Kháng lão hóa nhiệt		-	Không thấy dấu hiệu phân hủy sau khi thử
Bám dính bê tông		N/cm ²	40



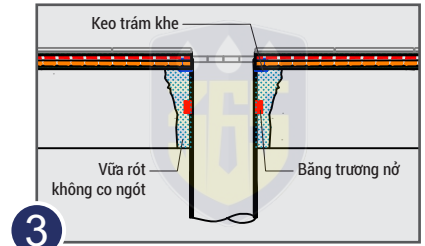
HƯỚNG DẪN THI CÔNG



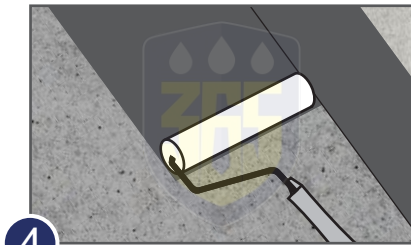
1. **Mài bề mặt** loại bỏ những thành phần lỏng lẻo, đảm bảo bề mặt không có muối hoặc chất dầu



2. **Xử lý các vết nứt** bằng keo chuyên dụng đối với vết nứt rộng > 2mm xử lý bằng vải không dệt đối với vết nứt rộng < 2mm



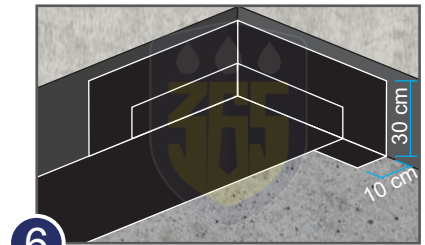
3. **Xử lý cổ ống** bằng vữa rót không co ngót, keo trám khe và băng trương nở



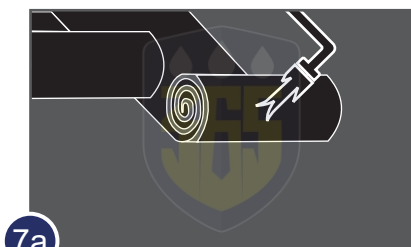
4. **Thi công lớp lót** định mức 0.2kg/m²



5. **Chờ lớp thứ 1** khô sau khoảng 2-3 giờ tùy theo điều kiện thời tiết



6. **Thi công gia cố góc** chân tường



7a. **Thi công màng khô nóng**



7b. **Thi công màng tự dính**



8. **Hơ nóng bay thép** để xử lý các vị trí chõng mép 10cm khi thi công màng tự dính và khô nóng

** Lưu ý:

- Tại vị trí chõng mép biên độ chõng mép từ 7cm đến 10cm, dùng bay thi công miết mạnh để làm kín phần tiếp giáp.
- Các vị trí yếu phải gia cố: Thao tác này kéo dài chất lượng bám dính và tuổi thọ màng. Vì vậy chú trọng gia cố các điểm yếu như: góc tường, khe co giãn, cổ ống.
- Nếu có hiện tượng bong bóng khí xuất hiện làm phồng rộp màng sau khi thi công, đâm thủng khu vực đó bằng vật sắc nhọn cho thoát hết khí sau đó dán đè tấm khác lên với biên độ chõng mép là 50mm.
- Sau khi thi công hệ thống màng chống thấm, lập tức phải làm lớp bảo vệ, tránh làm rách, hỏng màng do lưu thông, vận chuyển dụng cụ, thiết bị, đặt thép.
- Thi công lớp bảo vệ trong thời gian sớm nhất có thể. Nếu để lâu, màng sẽ bị bong rộp khỏi bề mặt dán do sự co giãn dưới tác động thay đổi nhiệt độ.